**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

**CHỦ ĐỀ THỰC VẬT QUANH BÉ – BÉ VUI HỘI XUÂN**

***(Từ ngày 30/12/2024 – đến ngày 24/01/2025)***

 **I/ MỤC TIÊU**

- Trẻ biết được các loại hoa quanh bé, biết được các loại rau, củ, quả mà trẻ ăn hằng ngày.

 - Trẻ biết các loại rau, củ, quả có rất nhiều chất dinh dưỡng tốt cho cơ thể.

 - Trẻ biết ăn nhiều các loại rau, củ, quả.

 - Trẻ biết bảo vệ chăm sóc cây xanh góp phần bảo vệ môi trường.

 **\*Mục tiêu từng lĩnh vực.**

 **1. Phát triển thể chất:**

 **\* Phát triển vận động:**

 **MT6:** Thực hiện các vận động; phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt trong một số vận động

 - Cắt được theo đường viền các hình vẽ. **(CS 7)**

 **MT5:** Phối hợp tay mắt trong vận động; thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tậptổng hợp:

 - Tung, đập và bắt bóng nảy 4 – 5 lần. **(CS 10)**

 \* **GD dinh dưỡng sức khỏe**

 **MT12:** Có một số hành vi và thói quen trong ăn uống:

 - Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.

 **MT24:** Biết hút thuốc lá là có hại và không lại gần người đang hút thuốc. **(cs26)**

- Trẻ được chăm sóc bảo vệ sức khoẻ tốt khi ở trường **(Quyền được sống)**

 **2. Phát triển nhận thức:**

***\* Khám phá khoa học:***

**MT31:** Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên**. (cs93)**

**MT70:** Thực hiện một số công việc theo cách riêng của mình. **(cs118) (Quyền tham gia)**

**MT66:** Gọi tên nhóm cây cối, con vật theo đặc điểm chung. **(cs92)**

**MT65:** Kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội.

**- Ngày tết quê bé**

 ***\* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán***

**MT47:** Gọi tên và chỉ ra các điểm giống nhau và các khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật. **(cs 107)**

 **3. Phát triển ngôn ngữ:**

**MT74:** Hiểu nghĩa một số từ khái quát chỉ sự vật, hiện tượng đơn giản, gần gũi. **(CS 63 )**

**MT96:** Nghe hiểu và thực hiện được các chỉ dẫn liên quan đến 2, 3 hành động. **(cs62)**

**MT99:** Sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩa và kinh nghiệm của bản thân. **(cs68)**

**MT92:** Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái – Nhận dạng tiếng Việt.

- Nhận dạng được các nhóm chữ cái

**MT75:** Lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.

 **4. Phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội:**

 **MT134:** Thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc **(CS 39)**

**MT147:** Sẵn sàng giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn. **(CS45)**

**MT151:** Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản cùng người khác. **(cs52)**

**MT135**: Bỏ rác đúng nơi quy định. **( Bổn phận của trẻ em)**

 **5. Phát triển thẩm mĩ:**

 **MT160:** Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phủ hợp với sắc thái tình cảm của bài hát qua giọng hát trong hát, nét mặt, điệu bộ cử chỉ.

**MT 176:** Thể hiện sự thích thú với cái đẹp

**MT168:** Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.

**MT169:** Trẻ nói được ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của hình**. ( CS103 )**

 **MT175:** Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.

 **II/ NỘI DUNG GIÁO DỤC**

 **1. Phát triển thể chất:**

 \* **Phát triển vận động:**

- Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp: Tay, lưng, bụng, lườn, chân.

 - Các kỹ năng vận động cơ bản và phát triển các tố chất vận động:

 **-** Thực hiện các vận động; phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt trong một số vận động

 - Cắt được theo đường viền các hình vẽ.

 **-** Phối hợp tay mắt trong vận động; thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tậptổng hợp:

 + Đập và bắt bóng tại chỗ

 + Tung bóng lên cao và bắt bóng.

 + Ném trúng đích bằng 1 tay.

 + Hoạt động phát triển thể lực

 **\* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe**

 - Có một số hành vi và thói quen trong ăn uống:

 - Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.

 **-** Biết hút thuốc lá là có hại và không lại gần người đang hút thuốc.

 **2. Phát triển nhận thức:**

 ***\* Khám phá khoa học:***

- Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên**.**

- Gọi tên nhóm cây cối, con vật theo đặc điểm chung.

 - Quá trình phát triển của cây, điều kiện sống của một số loại cây.

 - So sánh sự giống nhau và khác nhau của một số loại cây, hoa, quả.

 - Phân loại cây, hoa, quả theo 2-3 dấu hiệu

 - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống.

 - Cách chăm sóc, bảo vệ cây.

 - Thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh.

 - Trẻ loại được một số đối tượng không cùng nhóm với các đối tượng còn lại.

 - Trò chuyện về ngày tết cổ truyền dân tộc: gia đình đoàn tụ, các loại bánh trong ngày tết, thời tiết mùa xuân. Một số phong tục tập quán trong ngày tết của dân tộc ta.

- Thực hiện một số công việc theo cách riêng của mình.

 ***\* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán***

- Nhận biết các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày.

**-** Gọi tên và chỉ ra các điểm giống nhau và các khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật.

**+** Chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.

+ Bé vui cùng khối cầu, khối trụ

+ Bé vui cùng khối vuông và khối chữ nhật

+ Ôn các khối đã học.

 **3. Phát triển ngôn ngữ:**

 **-** Trẻ biết “đọc” theo truyện tranh đã biết.

 - Kể chuyện theo tranh.

 - Kể rõ ràng về một sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe hiểu được.

 - Trẻ thể hiện được các cử chỉ, điệu bộ, nét mặt qua đàm thoại, trò chuyện, đọc thơ, kể chuyện.

 - Trẻ thuộc bài thơ; đồng dao, vè hiểu nội dung và đọc diễn cảm.

 - Hiểu được nội dung câu chuyện và đóng vai các nhân vật trong câu chuyện

 - Rèn luyện trẻ phát âm đúng và nhận biết, thuộc chữ cái qua tranh, qua thẻ chữ.

 ***\* Làm quen với việc đọc, viết***

 - Luyện phát âm, nhận dạng được một số chữ cái qua các thẻ chữ rời, từ dưới tranh, hình ảnh có chữ cái qua các trò chơi và tập tô các nét chữ.

 - Trẻ biết đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh.

 - Bé vui cùng nhóm chữ h, k.

 - Làm quen nhóm chữ p, q.

 - Bé vui cùng các chữ đã học.

 **4. Phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội:**

- Thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc

**-** Sẵn sàng giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn.

- Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản cùng người khác.

- Bỏ rác đúng nơi quy định.

**5. Phát triển thẩm mỹ:**

 **-** Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phủ hợp với sắc thái tình cảm của bài hát qua giọng hát trong hát, nét mặt, điệu bộ cử chỉ.

- Thể hiện sự thích thú với cái đẹp

- Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.

- Trẻ nói được ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của hình**.**

 **-** Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.

 **III/ DỰ KIẾN CHỦ ĐỀ NHÁNH**

 1/ Bé yêu cây xanh Từ 15/1- 19/1/2024

 2/ Muôn hoa khoe sắc - Từ ngày 22/1- 26/1/2024

 3/ Bé và tết quê bé - Từ ngày 29/1- 2/02/2024

 4/ Bé vui cùng rau củ quả - Từ ngày 19- 23/02/2023

 **IV/ XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC.**

 **1. Môi trường vật chất.**

 - Trang trí tranh ảnh làm nổi bật chủ đề ***“Thực vật quanh bé – Bé vui hội xuân”***

 - Đồ dùng đồ chơi đa dạng phong phú, màu sắc phù hợp với chủ đề.

 - Tận dụng một số nguyên vật liệu phế thải làm đồ dùng như: hoa, các loại rau củ quả…

 - Sắp xếp bố chí đồ dùng, đồ chơi đảm bảo an toàn hợp lý, thẩm mỹ, và đáp ứng mục đích giáo dục.

 - Bố trí các khu vực chơi phù hợp với tên gọi đơn giản.

 - Tạo môi trường làm quen chữ viết cho trẻ.

 - Sân chơi thiết bị đồ chơi ngoài trời được tranh bị phù hợp với độ tuổi.

 - Tổ chức vệ sinh lau chùi đồ dùng, đồ chơi phù hợp.

 **2. Môi trường xã hội.**

- Đảm bảo an toàn 100% cho trẻ.

- Cô vui vẻ niềm nở với trẻ và luân mẫu mực cho trẻ noi theo.

 - Cô giáo tạo các mối quan hệ và tương tác cô giáo với trẻ, giữ trẻ với trẻ, giữa trẻ với người lớn xung quanh.

 - Trò chuyện với trẻ để kích thích tư duy cho trẻ. Tạo cơ hội để trẻ tự giác tham gia các hoạt động, trải nghiệm, thực hành và phát huy ý tưởng.

 **V/ KẾT QUẢ MONG ĐỢI**

 **1. Phát triển thể chất:**

 \* **Phát triển vận động:**

- Trẻ thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp: Tay, lưng, bụng, lườn, chân.

 - Các kỹ năng vận động cơ bản và phát triển các tố chất vận động:

 **-** Trẻthực hiện các vận động; phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt trong một số vận động

 - Trẻ cắt được theo đường viền các hình vẽ.

 **-** Trẻphối hợp tay mắt trong vận động; thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tậptổng hợp:

 + Đập và bắt bóng tại chỗ

 + Tung bóng lên cao và bắt bóng.

 + Ném trúng đích bằng 1 tay.

 + Hoạt động phát triển thể lực

 **\* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe**

 - Trẻ có một số hành vi và thói quen trong ăn uống:

 - Trẻ biết không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.

 **-** Trẻbiết hút thuốc lá là có hại và không lại gần người đang hút thuốc.

 **2. Phát triển nhận thức:**

 ***\* Khám phá khoa học:***

- Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên**.**

- Gọi tên nhóm cây cối, con vật theo đặc điểm chung.

 - Quá trình phát triển của cây, điều kiện sống của một số loại cây.

 - So sánh sự giống nhau và khác nhau của một số loại cây, hoa, quả.

 - Phân loại cây, hoa, quả theo 2-3 dấu hiệu

 - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống.

 - Cách chăm sóc, bảo vệ cây.

 - Thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh.

 - Trẻ loại được một số đối tượng không cùng nhóm với các đối tượng còn lại.

 - Trò chuyện về ngày tết cổ truyền dân tộc: gia đình đoàn tụ, các loại bánh trong ngày tết, thời tiết mùa xuân. Một số phong tục tập quán trong ngày tết của dân tộc ta.

- Thực hiện một số công việc theo cách riêng của mình.

 ***\* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán***

- Nhận biết các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày.

**-** Gọi tên và chỉ ra các điểm giống nhau và các khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật.

**+** Chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.

 + Trẻ nhận biết phân biệt được khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật.

 **3. Phát triển ngôn ngữ:**

 **-** Trẻ biết “đọc” theo truyện tranh đã biết.

 - Trẻ kể chuyện theo tranh.

 - Trẻ kể rõ ràng về một sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe hiểu được.

 - Trẻ thể hiện được các cử chỉ, điệu bộ, nét mặt qua đàm thoại, trò chuyện, đọc thơ, kể chuyện.

 - Trẻ thuộc bài thơ; đồng dao, vè hiểu nội dung và đọc diễn cảm.

 - Hiểu được nội dung câu chuyện và đóng vai các nhân vật trong câu chuyện

 - Rèn luyện trẻ phát âm đúng và nhận biết, thuộc chữ cái qua tranh, qua thẻ chữ.

 ***\* Làm quen với việc đọc, viết***

 - Luyện phát âm, nhận dạng được một số chữ cái qua các thẻ chữ rời, từ dưới tranh, hình ảnh có chữ cái qua các trò chơi và tập tô các nét chữ.

 - Trẻ biết đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh.

 - Trẻ ghi nhớ được chữ cái: h,k, p,q.

 - Trẻ chơi được các trò chơi chữ cái

 **4. Phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội:**

- Thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc

**-** Sẵn sàng giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn.

- Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản cùng người khác.

- Bỏ rác đúng nơi quy định.

**5. Phát triển thẩm mỹ:**

 **-** Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phủ hợp với sắc thái tình cảm của bài hát qua giọng hát trong hát, nét mặt, điệu bộ cử chỉ.

- Thể hiện sự thích thú với cái đẹp

- Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.

- Trẻ nói được ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của hình**.**

 **-** Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.

 **Duyệt của BGH Giáo viên lập kế hoạch**

 **Phạm Thị Thúy Ngô Bùi Nhật Uyên**